TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2018/HS-ST
Ngày: 12/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Kiên, ông Lường Văn Hịa.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà: Ông Phạm Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988 tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản Na Hai 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn P1 (đã chết) và bà Lò Thị H; vợ: Lường Thị P2; con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2012/HSST, đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/02/2018 Tổ công tác Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ tại bản Na Hai 1, xã P, huyện Đ đã phát hiện, bắt quả tang Lường Văn T đang cầm trong bàn tay phải 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu trắng, mở bên trong có các cục bột màu trắng, có khối lượng 0,51 gam; T khai đó là Heroine, T

cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lường Văn T khai: Khoảng 09 giờ ngày 06/02/2018 T đi bộ đến cuối bản Na Hai 1, xã P, huyện Đ để tìm mua ma túy về sử dụng; tại đây T gặp và mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi (không biết tên và địa chỉ) được 01 gói Heroine gói người bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. T cất gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà; đến buổi trưa cùng ngày khi T mang gói ma túy ra định sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSĐB ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Lường Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Bị cáo Lường Văn T không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/02/2018 tại nhà ở của mình thuộc bản Na Hai 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lường Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,51 gam Heroine, với ý thức chủ quan là để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/02/2018; Biên bản niêm phong vật chứng và Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày

06/02/2018; Kết luận giám định số 289/GĐ-PC54 ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng mà Lường Văn T thực hiện là phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma tuý của Nhà nước. T phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lường Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lường Văn T học hết lớp 9/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà làm ruộng và xây dựng gia đình; sử dụng ma túy từ năm 2015; ngày 21/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, đến ngày 30/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày phạm tội lần này bản án trên đã được xóa án tích; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, Lường Văn T phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, làm nông nghiệp thu nhập thấp, không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Bị cáo khai nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ là mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi, nhưng không biết họ tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 0,51 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Lường Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Lường Văn T **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (06/02/2018).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 0,51 gam Heroine, đã gửi giám định 0,09 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 0,42 gam Heroine *(theo Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng ngày 06/02/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ).*

3. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lường Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/6/2018).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hòa